

Số: 11 /2010/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 4 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CÔNG VĂN BẢN SỐ 224
Ngày 21 tháng 4 năm 2010

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29/11/2005;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật có liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;
Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;
Căn cứ Thông tư số 35/2009/TT-BLĐTBXH ngày 13/11/2009 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với Công ty nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ;
Căn cứ Thông tư số 36/2009/TT-BLĐTBXH ngày 13/11/2009 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;
Căn cứ Thông tư số 05/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Thông tư số 06/2008/TT-BXD ngày 20/03/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;
Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 17/TTr-SXD ngày 15/3/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong đơn giá xây dựng công trình: Phần khảo sát xây dựng; phần xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình xây dựng, như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán khảo sát xây dựng công trình lập theo đơn giá phần Khảo sát xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 43/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh; Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình lập theo đơn giá phần xây dựng, lắp đặt, sửa chữa trong xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 44/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008, Quyết định số 45/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh, được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 1,500$.

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 1,352$.

2. Chi phí máy thi công trong dự toán khảo sát xây dựng công trình lập theo đơn giá phần Khảo sát xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 43/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh; Chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình lập theo đơn giá phần xây dựng, lắp đặt, sửa chữa trong xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 44/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008, Quyết định số 45/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh, được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCXSĐ} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,074$.

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCXSĐ} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,048$.

Điều 2. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán dịch vụ công ích đô thị lập theo các Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị ban hành kèm theo các Quyết định số 36/2009/QĐ-UBND, số 37/2009/QĐ-UBND, số 38/2009/QĐ-UBND, số 39/2009/QĐ-UBND, số 40/2009/QĐ-UBND, số 41/2009/QĐ-UBND ngày 18/12/2009 của UBND tỉnh, được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCVSMĐT} = 1,175$.

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCVSMĐT} = 1,123$.

2. Chi phí máy thi công trong dự toán dịch vụ công ích đô thị lập theo các Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị ban hành kèm theo các Quyết định số 36/2009/QĐ-UBND, số 37/2009/QĐ-UBND, số 38/2009/QĐ-UBND, số 39/2009/QĐ-UBND, số 40/2009/QĐ-UBND, số 41/2009/QĐ-UBND ngày 18/12/2009 của UBND tỉnh, được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCVSMĐT} = 1,030$.

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCVSMĐT} = 1,019$.

Điều 3.

1. Quy định chuyển tiếp đối với các dự án đầu tư, công trình, hạng mục công trình mà Người quyết định đầu tư chưa quyết định thực hiện việc chuyển tiếp công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ, thì việc áp dụng hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình được thực hiện như sau:

a) Những dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt, thì tổng dự toán, dự toán công trình được áp dụng hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo Quyết định này.

b) Những công trình, hạng mục công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu, thì Chủ đầu tư điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán theo hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình của Quyết định này và thực hiện việc điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Những công trình, hạng mục công trình đang tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu thì chủ đầu tư được tiếp tục tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu theo quy định; đồng thời tiến hành điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán theo Quyết định này, trình phê duyệt điều chỉnh lại kết quả đấu thầu, chỉ định thầu và thực hiện điều chỉnh theo quy định hiện hành;

Những công trình, hạng mục công trình đã hoàn tất kết quả đấu thầu nhưng chưa ký hợp đồng hoặc đã ký hợp đồng, chủ đầu tư điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán, giá gói thầu theo Quyết định này, trình phê duyệt lại kết quả đấu thầu và thực hiện điều chỉnh theo quy định hiện hành;

c) Những công trình, hạng mục công trình đang thi công dở dang thì khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/01/2010 được áp dụng điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo quy định tại Quyết định này và thực hiện điều chỉnh theo quy định hiện hành;

Trường hợp khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/01/2010 nhưng trong hợp đồng các bên đã thỏa thuận không điều chỉnh giá trong suốt quá trình thực hiện, cho phép Chủ đầu tư được áp dụng điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo quy định tại Quyết định này và thực hiện điều chỉnh theo quy định hiện hành, đồng thời bổ sung hợp đồng để bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định.

2. Các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, Chủ đầu tư sử dụng chi phí dự phòng do yếu tố trượt giá để điều chỉnh cơ cấu chi phí trong dự toán xây dựng công trình và thực hiện việc điều chỉnh theo quy định hiện hành.

3. Đối với các khối lượng dịch vụ công ích đô thị kể từ ngày 01/01/2010 được áp dụng điều chỉnh dự toán dịch vụ công ích đô thị theo quy định tại Quyết định này và thực hiện điều chỉnh theo quy định hiện hành.

a) Đối với các khối lượng dịch vụ công ích đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán (đã bao gồm dự phòng phần tiền lương tối thiểu tăng thêm), sau khi điều chỉnh nếu không vượt dự toán được duyệt thì không cần phải điều chỉnh mà làm căn cứ để thực hiện công tác thanh quyết toán khối lượng hoàn thành.

b) Trường hợp sau khi điều chỉnh nếu vượt dự toán được duyệt thì phải thẩm định và phê duyệt lại theo quy định hiện hành.

Điều 4.


Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này với UBND tỉnh.

Điều 5.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành;

Quyết định này thay thế cho Quyết định số 19/2009/QĐ-UBND ngày 12/5/2009 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố, ban hành trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Nhu Điều 5;
- Bộ Xây dựng(báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQ tỉnh (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh; Website tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;-Sở Tư pháp;
- Lưu VT,TH,TM,NC,NL,VX,CN(CH-300);
- (QĐ đc CPNC các Bộ đơn giá-T4/2010)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lữ Ngọc Cư